

Số: 28 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2012

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hà Nội

Ngày 27 tháng 6 năm 2011, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1001/QĐ-TTg Phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Thực hiện Quyết định của Thủ Tướng Chính phủ, UBND Thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch Tổ chức thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Hà Nội (sau đây gọi tắt là Kế hoạch thực hiện Chiến lược) với nội dung như sau:

I. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH TỆ NẠN MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Tổng kết 5 năm thực hiện kế hoạch tổng thể phòng, chống ma túy (sau đây viết tắt là PCMT) đến năm 2010 trên địa bàn Thành phố Hà Nội, cho thấy: được sự quan tâm chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, sự triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp của Ủy ban nhân dân, sự tích cực vào cuộc của các Sở, ban, ngành đoàn thể và mọi tầng lớp nhân dân Thủ đô, sự hoạt động hiệu quả của lực lượng công an các cấp với vai trò là lực lượng nòng cốt, công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy (sau đây viết tắt là PCKSMT) đã đạt được những kết quả khả quan trên nhiều lĩnh vực; nhận thức về hiểm họa ma túy, về vai trò trách nhiệm đối với công tác PCMT của các tầng lớp nhân dân thủ đô đã có bước chuyển biến tích cực; tệ nạn ma túy từng bước được kiềm chế, tốc độ gia tăng người nghiện đã chững lại; số người nghiện mới giảm dần, số điểm, tụ điểm phức tạp về tệ nạn ma túy đã được kiểm soát; tình trạng người nghiện, đối tượng phạm tội về ma túy tụ tập đông, hoạt động sử dụng và mua bán ma túy gây bức xúc dư luận đã không còn; công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy thu được kết quả đáng khích lệ; công tác cai nghiện và quản lý sau cai dần đi vào quy củ, nhiều mô hình quản lý sau cai có hiệu quả được áp dụng, tỷ lệ tái nghiện đã có chiều hướng giảm.

Tuy nhiên, những kết quả thu được mới là bước đầu chưa thực sự bền vững, tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố còn tiềm ẩn nhiều phức tạp, công tác PCKSMT còn có những hạn chế, bất cập; một số chỉ tiêu đề ra trong Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 27/12/2005 về triển khai thực hiện các giải pháp PCMT trên địa bàn Hà Nội giai đoạn 2006-2010 chưa đạt, như: Chưa ngăn chặn được tình trạng tái nghiện ma túy, chưa đạt được chỉ tiêu: 15-20% số người nghiện (đi cai ở các hình thức) sau 3-5 năm không tái nghiện (tỷ lệ tái nghiện sau 3-5 năm

đến tháng 6/2011 là: 85%); chưa đạt tỷ lệ 30% số xã phường, thị trấn “Không có người nghiện ma túy và không có tệ nạn ma túy” (đầu năm 2011 toàn thành phố có 27/557 xã phường không có tệ nạn ma túy).

Nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót nêu trên là do việc quản trị và triển khai thực hiện kế hoạch ở một số cơ sở còn chậm, chưa nghiêm; sự phối hợp giữa các Cấp ủy Đảng, Chính quyền, đoàn thể, nhân dân có nơi, có lúc còn thiếu chặt chẽ, đồng bộ. Ở một số ngành, một số cơ sở còn coi đây là nhiệm vụ riêng của Ngành công an hay Ngành Lao động Thương binh và Xã hội; Lực lượng chuyên trách PCMT còn thiếu về số lượng, hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ và chưa được đảm bảo về chế độ chính sách nhất là ở cấp phường, xã. Một số văn bản pháp luật còn chậm sửa đổi, ban hành gây không ít khó khăn cho công tác PCMT.

Trong thời gian tới, tình hình tệ nạn ma túy (sau đây viết tắt là TNMT) trên địa bàn thành phố còn tiềm ẩn nhiều phức tạp. Cùng với xu thế hội nhập của cả nước, kinh tế Thủ đô đang từng bước phát triển, tốc độ đô thị hóa nhanh, nhiều khu công nghiệp, khu đô thị mới đang xây dựng, mở rộng, Hà Nội là nơi tập trung nhiều đầu mối giao thông. Hàng năm Hà Nội thu hút hàng triệu người về học tập, tìm việc làm, bên cạnh sự phát triển và hội nhập là các điều kiện để TNMT phát triển. Việc lợi dụng sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy được tội phạm khai thác để mua bán, sản xuất, điều chế ma túy. Do có sự chuyển hướng mạnh từ sử dụng ma túy truyền thống sang sử dụng ma túy tổng hợp nên số người nghiện ma túy tổng hợp và các loại ma túy mới có xu hướng gia tăng. Độ tuổi người nghiện ngày càng trẻ hóa (dưới 30 tuổi chiếm tỷ lệ cao), thành phần cũng đa dạng hơn, không chỉ thanh thiếu niên hư hỏng mà còn có cả ca sĩ, vận động viên, công nhân viên chức, học sinh, sinh viên, thanh niên.

II. QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG CHÂM CHỈ ĐẠO

Trước tình trên, UBND Thành phố quán triệt việc triển khai “Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hà Nội với quan điểm, phương châm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, giải pháp PCMT tổng thể và dài hạn nhằm đảm bảo cho công tác PCKSMT trên địa bàn thành phố đạt hiệu quả cao, bền vững, từng bước kiểm chế, ngăn chặn, tiến tới đẩy lùi TNMT ra khỏi đời sống xã hội, góp phần xây dựng và phát triển Thủ đô.

1. Quan điểm chỉ đạo của Chính phủ trong Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

- Công tác PCKSMT phải được đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền các cấp, trong đó lực lượng Công an nhân dân là nòng cốt.

- PCKSMT là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa thường xuyên, liên tục và lâu dài đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, quyết tâm và có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị - xã

hội. Nội dung công tác PCKSMT phải được lồng ghép với việc thực hiện các Chương trình, Chiến lược quốc gia có liên quan.

- Đầu tư cho công tác PCKSMT là đầu tư cho sự phát triển bền vững của đất nước. Nhà nước bảo đảm việc huy động nguồn lực cho công tác PCKSMT phù hợp với khả năng và điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng giai đoạn, đồng thời huy động sự đóng góp của cộng đồng và tài trợ của quốc tế.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống, giữa giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại. Coi trọng công tác PCMT từ gia đình, tổ dân phố, khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, xí nghiệp, trường học, tập trung vào nhóm đối tượng có hành vi nguy cơ cao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác PCKSMT trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của các ngành, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các thành phần kinh tế, các tổ chức phi chính phủ và của tất cả công dân.

- Tăng cường hợp tác quốc tế và thực hiện các cam kết quốc tế trong PCKSMT.

2. Phương châm và định hướng chỉ đạo

- Chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng các địa bàn, phường, xã trọng điểm về tệ nạn ma túy; Tập trung giải quyết dứt điểm các tụ điểm, điểm phức tạp về tệ nạn ma túy ngay từ khi mới manh nha hình thành; Giữ vững địa bàn, kiên quyết không để tái phức tạp các điểm, tụ điểm đã được giải quyết hoặc không để phát sinh điểm, tụ điểm mới.

- Hướng về cơ sở, lấy phường, xã, thị trấn, trường học, doanh nghiệp làm địa bàn tập trung chỉ đạo; Triển khai đồng bộ các giải pháp, coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa, đẩy mạnh công tác đấu tranh, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác cai nghiện và quản lý sau cai.

- Đề cao trách nhiệm của cá nhân, gia đình trong công tác phòng, chống ma túy, phát huy vai trò của các ngành, đoàn thể các cấp dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp Ủy Đảng, Chính quyền quận, huyện, phường, xã.

- Thành phố tạo cơ chế, chính sách và hỗ trợ nguồn lực, cơ sở chủ động phát huy năng lực, điều kiện, sáng tạo trong giải pháp thực hiện.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân về tác hại của TNMT, trên cơ sở đó phát huy vai trò của các ngành, đoàn thể, các lực lượng quần chúng, huy động các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã, phường, thị trấn tham gia PCMT trên địa bàn, đồng thời nâng cao trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức đoàn thể trong tham gia phong trào PCMT để chủ động phòng ngừa, từng bước ngăn chặn tiến tới đẩy lùi TNMT, hạn chế đến mức thấp nhất tác hại do TNMT gây ra, tạo môi trường xã hội lành mạnh phục vụ bảo đảm an ninh trật tự và xây dựng, phát triển Thủ đô.

- Tập trung đầu tư nguồn lực cho phường, xã, thị trấn. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp: Tuyên truyền giáo dục, phòng ngừa nhằm hạn chế, tiến tới làm giảm phát sinh người nghiện; đấu tranh có hiệu quả với tội phạm ma túy; triệt phá cơ bản tụ điểm, điểm phức tạp về tệ nạn ma túy, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; Tổ chức cai nghiện và quản lý sau cai theo hướng hiệu quả, bền vững, góp phần kiểm chế, tiến tới giảm tội phạm và TNMT trên địa bàn phường, xã, thị trấn.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

- Giảm ít nhất từ 20% đến 30% số người nghiện ma túy trong danh sách quản lý so với năm 2010;

- Phần đầu đạt từ 20% đến 30% số xã phường, 90% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của Hà Nội và 95% - 98% số trường phổ thông “không có tệ nạn ma túy”.

- 100% số người nghiện ma túy được phát hiện và quản lý;

- 60% đến 70% số người nghiện ma túy được điều trị, cai nghiện và dạy nghề.

- Giảm từ 5% đến 10% tỷ lệ tái nghiện so với hiện nay.

- Đấu tranh có hiệu quả, trấn áp mạnh mẽ tội phạm ma túy; Trung bình mỗi năm điều tra, khám phá, xử lý hình sự từ 2.000 đến 3.000 vụ án phạm tội về ma túy;

- Giải quyết cơ bản các tụ điểm, điểm phức tạp về tệ nạn ma túy trên địa bàn, không để tồn tại tụ điểm, điểm phức tạp kéo dài, chủ động có kế hoạch phòng ngừa, không để hình thành địa bàn trọng điểm về ma túy.

- Đẩy mạnh công tác truy tố, xét xử tội phạm ma túy, hàng năm đưa 50-60% số vụ án phạm tội về ma túy (do Tòa án nhân dân các cấp thụ lý) xét xử lưu động tại địa bàn xã, phường, thị trấn.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh hợp pháp các loại tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần; không để sản xuất trái phép ma túy tổng hợp ở Hà Nội.

3. Định hướng đến năm 2030

- Trên cơ sở tổng kết đánh giá thực hiện mục tiêu cụ thể đến năm 2020, xác định các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung đầu tư nguồn lực, tiến hành đồng bộ các giải pháp nhằm củng cố, duy trì các mục tiêu đã đạt được và hướng tới đẩy lùi TNMT tạo môi trường trong sạch, lành mạnh phục vụ phát triển Thủ đô.

- Tập trung tuyên truyền có hiệu quả, chủ động phòng ngừa, kiểm chế tốc độ gia tăng người nghiện, tiến tới ngăn chặn phát sinh người nghiện mới. Tăng số xã, phường không tệ nạn ma túy, thu hẹp dần xã phường có TNMT.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, kiên quyết đấu tranh triệt xóa bóc gỡ đường dây, ổ nhóm hoạt động phạm tội về ma túy. Xóa bỏ tận gốc các tụ điểm không để hình thành, phát sinh điểm, tụ điểm mới phức tạp về TNMT.

4. Nhiệm vụ

a. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức trên cả bề rộng và chiều sâu với các hình thức nội dung thông tin, truyền thông, tuyên truyền, giáo dục về PCMT phù hợp với từng địa bàn, từng đối tượng, chú trọng những địa bàn trọng điểm, trong học sinh, sinh viên, đồng bào vùng sâu, vùng xa và các nhóm đối tượng nguy cơ cao, xây dựng các mô hình truyền thông hiệu quả.

b. Quản lý chặt chẽ người nghiện ma túy; tổ chức cho tất cả người nghiện ma túy được khai báo tình trạng nghiện và đăng ký hình thức điều trị, cai nghiện phù hợp; áp dụng đa dạng các biện pháp quản lý, giáo dục người nghiện ma túy. Thực hiện các biện pháp xã hội hóa công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai dựa vào cộng đồng; Tổ chức dạy nghề, tạo việc làm cho các đối tượng sau cai nghiện; Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý sau cai, phòng ngừa tái nghiện. Huy động nguồn lực tại chỗ để hỗ trợ người cai nghiện, người sau cai nghiện; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia dạy nghề, giải quyết việc làm cho người cai nghiện và sau cai nghiện, lồng ghép công tác cai nghiện và quản lý sau cai với các chương trình kinh tế - xã hội hóa khác như giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm...

c. Chủ động nắm tình hình, tổ chức đấu tranh và triệt xóa cơ bản các đường dây, tổ chức, tụ điểm ma túy; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng thâm lậu ma túy và sản xuất trái phép ma túy.

d. Nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về PCMT, chính sách về tuyên truyền, đấu tranh, cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai.

e. Thực hiện các cam kết và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống và kiểm soát ma túy.

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp chính trị xã hội

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác PCMT.

- Quán triệt, chỉ đạo thực nghiêm túc Chỉ thị số 21- CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 18/4/2008 của Thành ủy Hà Nội; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 09/7/2008 về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới. Các cấp ủy Đảng, chính quyền đưa nội dung nhiệm vụ công tác PCMT vào Nghị quyết nhiệm kỳ, định kỳ của Đảng, chương trình, kế hoạch hàng năm và dài hạn của UBND các cấp để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương và là tiêu chí để đánh giá hiệu quả, chất lượng hoạt động của cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội. Cụ thể hóa trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong công tác phòng, chống ma túy, đặc biệt là ở cấp cơ sở xã, phường, thị trấn, khu dân cư.

- Tăng cường thực hiện chức năng giám sát công tác PCMT phòng, chống và kiểm soát ma túy thông qua các đợt kiểm tra, giám sát tại cơ sở và báo cáo

định kỳ về tình hình, kết quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật để nghiên cứu, xem xét đề nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Xã hội hóa công tác PCMT; Tích cực đẩy mạnh công tác phối, kết hợp liên ngành, phát huy sức mạnh cộng đồng trong công tác PCMT.

- Chú trọng lồng ghép, phối hợp Chương trình PCKSMT với các chương trình phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, HIV/AIDS. Triển khai Chương trình PCKSMT gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, kết hợp thực hiện nội dung xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn xã hội với triển khai, nhân rộng mô hình “gia đình”, “dòng họ”, “khu dân cư”, “tổ dân phố”, “khu phố”, “xóm”, thôn, làng. Xã” văn hóa không có tệ nạn ma túy.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện các kế hoạch liên tịch giữa cơ quan nhà nước các cấp với các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; củng cố, hoàn thiện cơ chế, quan hệ phối hợp giữa các ngành và giữa các ngành với các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, xã hội, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn về PCKSMT.

- Thành phố xây dựng cơ chế, chính sách để khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện tham gia công tác PCKSMT.

- Phát huy vai trò của các đoàn thể các cấp, các tổ chức chính trị, xã hội nhất là vai trò của Hội Phụ nữ, Cựu chiến binh, Đoàn Thanh Niên trong việc vận động và tổ chức các hoạt động chiều sâu ở cơ sở, nhất là hoạt động của phong trào toàn dân phát hiện, tố giác người vi phạm và phạm tội về ma túy.

2. Giải pháp về pháp luật và chế độ chính sách

- rà soát các văn bản pháp luật, kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung một số văn bản có vướng mắc, bất cập; xây dựng, ban hành các văn bản pháp quy, cơ chế chính sách về PCKSMT đúng quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện của Thành phố nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ PCKSMT trong tình hình mới.

- Xây dựng chế độ, chính sách đặc thù cho cán bộ và người làm công tác PCMT, nhất là lực lượng chuyên trách và lực lượng làm việc ở cơ sở. Xây dựng chế độ đãi ngộ xứng đáng cho cá nhân và gia đình người bị hy sinh, bị thương tật, lây nhiễm HIV khi trực tiếp tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy; Có chế độ động viên, khen thưởng bằng vật chất và các hình thức khác đối với những người phát hiện, tố giác và tham gia phòng, chống tội phạm và TNMT.

- Nghiên cứu, đề xuất chế độ trợ cấp cho đối tượng cai nghiện, quản lý sau cai nghiện phù hợp với tình hình hiện nay; Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, chế độ ưu đãi đối với doanh nghiệp, đơn vị tiếp nhận người nghiện ma túy, người sau cai nghiện vào làm việc, tham gia công tác PCMT.

3. Giải pháp về nâng cao năng lực quản lý

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức, bộ máy cơ quan PCKSMT từ thành phố đến quận, huyện, xã, phường phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới; nâng cao trách nhiệm chỉ đạo, điều hành của UBND các cấp về chỉ đạo thực hiện các giải pháp PCKSMT ở địa phương; tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác PCMT; lực lượng chuyên trách làm công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy của Công an, Hải quan. Tăng cường biên chế và bố trí đủ lực lượng cho cảnh sát phòng, chống tội phạm ma túy nhất là đối với cấp quận, huyện, xã, phường, chú trọng các phường xã, thị trấn trọng điểm về tệ nạn ma túy; Quy chuẩn hóa về tổ chức bộ máy, cán bộ ở các Trung tâm Giáo dục – Lao động – Xã hội và Trung tâm Sau cai.

- Tăng cường và nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ tình nguyện viên, đội ngũ cán bộ thường trực PCMT của Ban chỉ đạo các cấp thông qua tổ chức tập huấn, trang bị kiến thức về PCMT.

- Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về PCKSMT. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và công nghệ vào công tác PCKSMT. Nâng cao năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác PCMT cấp thành phố, quận, huyện, xã, phường, thị trấn đáp ứng yêu cầu đòi hỏi trong việc thu thập, quản lý, xử lý thông tin, số liệu báo cáo về tình hình TNMT; xây dựng, thực hiện và quản lý các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về PCMT và huy động nguồn lực.

4. Giải pháp về thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy

- Thực hiện xã hội hóa công tác tuyên truyền; phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống cơ quan thông tin, tuyên truyền, tổ chức chính trị, xã hội các cấp với công tác tuyên truyền; thường xuyên đổi mới nội dung, triển khai đồng bộ các loại hình thông tin tuyên truyền, duy trì, phát huy các loại hình tuyên truyền hiệu quả.

- Tăng cường tuyên truyền bề rộng, đẩy mạnh tuyên truyền chiều sâu, phát huy hiệu quả tuyên truyền bằng tiếp cận trực tiếp; Chú trọng lồng ghép các nội dung tuyên truyền về PCMT với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao và du lịch.

- Tập trung tuyên truyền cho số người có nguy cơ mắc nghiện cao ở cộng đồng, học sinh trong trường học, cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà hàng, người đang cai nghiện trong các Trung tâm .

- Tăng cường công tác quản lý các hoạt động dịch vụ văn hóa giải trí, ngăn chặn không để phát sinh TNMT.

5. Giải pháp về nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy và công tác cai nghiện, quản lý sau cai nhằm giảm cung và giảm cầu về ma túy.

- Triển khai thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Công an, trong đó, coi trọng biện pháp phát động phong trào quần chúng tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy; chú trọng công tác điều tra cơ bản nắm chắc tình hình, thường xuyên rà soát địa bàn, tăng cường lực lượng trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, tập trung triệt xóa các đường dây, ổ nhóm mua bán ma túy, kịp thời phát hiện và đấu tranh triệt xóa, giải quyết triệt để, dứt điểm các điểm, tụ điểm hoạt động tội phạm và TNMT trên địa bàn; ưu tiên đầu tư trang, thiết bị chuyên dùng hiện đại cho lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa lực lượng Công an và Hải quan, An ninh Hàng không, Bộ đội Biên phòng. Ngăn chặn có hiệu quả nguồn ma túy xâm nhập vào Hà Nội; tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan điều tra với cơ quan truy tố, xét xử tội phạm về ma túy, nhằm nâng cao hiệu quả công tác truy tố, xét xử và xét xử nghiêm minh tội phạm ma túy, trong đó chú trọng và đẩy mạnh việc đưa các vụ án phạm tội về ma túy ra xét xử điểm, xét xử lưu động.

- Tăng cường hiệu quả, nâng cao nhận thức về công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát tiền chất. Quy định trách nhiệm quản lý, kiểm tra, kiểm soát và cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, nhất là đối với nhóm tiền chất có nguy cơ cao. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành chức năng trong quản lý nhà nước, tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm việc sản xuất, kinh doanh trái phép thuốc tân dược gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất ma túy, việc trồng các cây có chứa chất ma túy, tổ chức sử dụng ma túy trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hoá, dịch vụ có điều kiện.

- Tiếp tục đa dạng hóa, xã hội hóa các hình thức, biện pháp cai nghiện, trong đó chú trọng biện pháp cai nghiện tập trung với thời gian dài hạn, triển khai nhân rộng hình thức cai nghiện và quản lý sau cai tại gia đình, cộng đồng theo quy định của pháp luật hiện hành. Mở rộng Đề án điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng liệu pháp Methadone nhằm giảm thiểu tác hại do ma túy gây ra. Tổ chức tốt công tác quản lý người sau cai nghiện tại nơi cư trú, hạ thấp tỷ lệ tái nghiện. Hàng năm tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá hiệu quả một số mô hình quản cai nghiện và quản lý sau cai có hiệu quả để tiếp tục chỉ đạo triển khai nhân rộng.

6. Giải pháp về huy động nguồn lực

- Huy động các nguồn lực cho Chương trình chiến lược PCKSMT từ các nguồn Trung ương, địa phương, các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước, bảo đảm đủ nguồn lực cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược. Ưu tiên đầu tư từ nguồn ngân sách Thành phố. Thành phố tạo cơ chế, chính sách khuyến khích các quận, huyện, xã, phường, thị trấn, các tổ chức, các thành phần kinh tế và các cá nhân đầu tư nguồn lực cho công tác phòng, chống ma túy.

- Tăng cường quản lý, giám sát và sử dụng có hiệu quả tất cả các nguồn kinh phí đầu tư cho công tác PCKSMT; chủ động phân cấp quản lý ngân sách phục vụ công tác PCMT; Ngân sách Thành phố phục vụ thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, các chương trình, dự án của Thành phố; Ngân sách huy động của quận, huyện, xã, phường, thị trấn phục vụ nhiệm vụ mục tiêu và các hoạt động PCMT của địa phương. Điều hành và sử dụng có hiệu quả nguồn Quỹ phòng, chống ma túy.

- Các Sở, ban, ngành, quận, huyện, xã, phường, thị trấn chú trọng việc lồng ghép thực hiện chiến lược vào các Chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội khác; các địa phương chủ động huy động và bố trí thêm nguồn lực từ ngân sách địa phương và nguồn lực xã hội hóa công tác phòng, chống ma túy.

7. Giải pháp về hợp tác quốc tế, hợp tác liên tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế và nghĩa vụ quốc tế trong phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Tăng cường phối hợp với các tỉnh thành phố giáp ranh Hà Nội trên mọi phương diện trong công tác đấu tranh, phòng, chống và kiểm soát ma túy.

V. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Nghiêm túc triển khai 8 chương trình hành động theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

1. Chương trình tuyên truyền, giáo dục về PCKSMT.
2. Chương trình hoàn thiện hệ thống pháp luật về PCKSMT.
3. Chương trình nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và hoàn thiện hệ thống tổ chức về PCKSMT; tăng cường nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên trách PCKSMT.
4. Chương trình phòng, chống tội phạm về ma túy.
5. Chương trình nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện và giảm tác hại của tệ nạn nghiện ma túy.
6. Chương trình PCMT trong thanh, thiếu niên; học sinh, sinh viên; công nhân, viên chức, lao động và xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị, trường học không có tệ nạn ma túy.
7. Chương trình tăng cường quản lý, kiểm soát tiền chất.
8. Chương trình hợp tác quốc tế và thực hiện các cam kết quốc tế về PCKSMT.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an Thành phố

Là cơ quan thường trực về PCMT, chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND Thành phố, Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm Thành phố về việc triển khai Kế hoạch Tổ chức thực hiện Chiến

lược Quốc gia phòng chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Hàng năm, tham mưu cho UBND Thành phố, Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm Thành phố chỉ đạo các Sở, các ngành, đoàn thể liên quan, UBND quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện. Đơn đốc, hướng dẫn, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về PCMT và các chương trình của Chiến lược.

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình "Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và hoàn thiện hệ thống tổ chức về phòng, chống và kiểm soát ma túy": "Tăng cường nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên trách phòng, chống và kiểm soát ma túy", chương trình "Phòng, chống tội phạm về ma túy, chương trình", xây dựng "xã, phường không có tệ nạn ma túy", đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu, biện pháp thực hiện trong từng năm.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ. Thực hiện thẩm định các chương trình hành động do các Sở, ban, ngành đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện hàng năm, báo cáo UBND Thành phố phê duyệt. Tham mưu với UBND Thành phố, Ban chỉ đạo Thành phố tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng kết, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và các chương trình của Chiến lược, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung của Kế hoạch trong trường hợp cần thiết.

2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện "Chương trình nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện".

Hướng dẫn, tổ chức, quản lý công tác cai nghiện, giáo dục, dạy nghề cho người nghiện ma túy, tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện; lồng ghép hoạt động cai nghiện, phục hồi chức năng và tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện vào các chương trình xóa đói, giảm nghèo, tạo việc làm.

Quản lý, điều hành hoạt động của các Trung tâm Giáo dục - Lao động Xã hội. Trung tâm Quản lý sau cai, nâng cao chất lượng giáo dục, lao động tại Trung tâm.

Chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn cho Ban Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn thực hiện mô hình tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng, quản lý sau cai ở cộng đồng có hiệu quả. Đánh giá tỷ lệ tái nghiện hàng năm.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan chỉ đạo điều hành hoạt động của lực lượng Tình nguyện viên trong việc tham gia công tác cai nghiện và quản lý sau cai tại cộng đồng.

Phối hợp với Công an Thành phố theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Đề án "Xây dựng xã phường không tệ nạn ma túy".

3. Sở Y tế

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y, được trong kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn về quản lý, sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất hợp pháp trong các cơ sở y tế của Hà Nội; nhằm kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót; phối hợp với Sở, ngành liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý những vi phạm. Tham mưu với các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý các loại thuốc tân dược có chứa tiền chất ma túy.

Tham mưu cho UBND, Ban chỉ đạo Thành phố triển khai thực hiện một số Đề án, dự án thí điểm điều trị, cai nghiện, giảm tác hại, phác đồ cai nghiện tại gia đình và cộng đồng v.v. theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế và của UBND Thành phố; tổ chức sơ kết, đánh giá hiệu quả thực hiện các đề án, dự án thí điểm, trên cơ sở đó đề xuất, kiến nghị tiếp tục triển khai nhân rộng thời gian tới.

4. Sở Công thương

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hóa chất trên địa bàn, trong đó có hóa chất là tiền chất ma túy trong lĩnh vực công nghiệp; chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị cơ sở trực thuộc phối hợp với các lực lượng chức năng, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý kịp thời những vi phạm của các đơn vị hoạt động hóa chất có liên quan đến tiền chất ma túy; xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình quản lý, kiểm soát tiền chất ma túy theo chỉ đạo của Bộ Công thương.

5. Cục Hải quan Thành phố

Tăng cường chỉ đạo các đơn vị đội, trạm hải quan, lực lượng chống buôn lậu phối hợp với các ngành liên quan, tăng cường kiểm tra kiểm soát tại các khu vực cửa khẩu thuộc các tuyến hàng không, bưu điện; chú ý trong lĩnh vực xuất nhập khẩu hàng hoá, gửi quà biếu, quà tặng liên quan đến ma túy, thuốc tân dược, hoá chất, tiền chất; phối hợp với lực lượng chức năng điều tra các vụ vận chuyển, buôn bán ma túy qua cửa khẩu.

6. Đề nghị Viện Kiểm sát, Toà án

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều tra cùng cấp, hàng năm tăng cường công tác truy tố, xét xử vụ án phạm tội về ma túy, đẩy mạnh việc đưa xét xử lưu động tại xã, phường, thị trấn, thúc đẩy thi hành án các vụ án về ma túy.

7. Các Sở: Tư pháp, Thông tin - Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực được giao có liên quan đến công tác phòng, chống ma túy, đồng thời phối hợp với các cơ quan thông tin, Báo Hà Nội mới, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị cơ sở trực thuộc, tăng cường tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống TNMT, đánh giá các mô hình truyền thông hiệu quả, tham mưu cho UBND Thành phố triển khai nhân rộng.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, thực hiện Chương trình "Phòng, chống ma túy trong học sinh, sinh viên", "Xây dựng trường học không tệ nạn ma túy".

Phối hợp với các ngành chức năng tham mưu với UBND Thành phố, Ban chỉ đạo Thành phố chỉ đạo các trường học, cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện Thông tư số 31/2209/TT-BGDĐT ngày 23/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công tác phòng, chống tệ nạn ma túy tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trên địa bàn Hà Nội.

Phối hợp với Sở Lao động Thương binh Xã hội thực hiện giảng dạy cho những người cai nghiện và quản lý sau cai tại các Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội theo hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo.

9. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với sở Tài chính, Công an Thành phố cân đối, bố trí nguồn vốn để thực hiện có hiệu quả các Chương trình của Chiến lược; xây dựng và thực hiện các giải pháp huy động nguồn vốn.

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với sở Kế hoạch và Đầu Tư, Công an Thành phố tham mưu cho UBND Thành phố xây dựng, ban hành cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Hàng năm, phối hợp với Công an Thành phố tham mưu cho UBND Thành phố xây dựng kế hoạch giao chỉ tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kinh phí chương trình phòng, chống ma túy (sau khi được HĐND Thành phố duyệt) cho các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch hàng năm, cấp phát, quản lý, sử dụng kinh phí. Định kỳ, đột xuất phối hợp kiểm tra đôn đốc các đơn vị thụ hưởng sử dụng kinh phí chương trình đúng mục đích, có hiệu quả.

10. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội:

Tham mưu với Thành ủy Hà Nội chỉ đạo Hệ thống Tuyên giáo các ngành, các quận, huyện, thị xã tham mưu cho Ban Chỉ đạo của ngành, thường trực Quận, Huyện, Thị ủy cùng cấp quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 29-CT/TU ngày 18/4/2008 của Thành ủy Hà Nội, đưa nội dung, nhiệm vụ công tác phòng, chống ma túy vào Nghị quyết nhiệm kỳ và định kỳ của cấp ủy, chỉ bộ đề lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện chuyên đề "Chi bộ Đảng, Cụm dân cư lãnh đạo công tác phòng, chống tệ nạn ma túy". Tham mưu cho Thành ủy, định hướng và chỉ đạo các cơ quan báo, đài tăng cường tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy và phòng, chống tệ nạn xã hội.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh Thành phố, Thành đoàn Hà Nội, các tổ chức xã hội – nghề nghiệp

Chỉ đạo, hệ thống ngành dọc các cấp, các tổ chức thành viên, phối hợp với chính quyền cùng cấp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động các tầng lớp

nhân dân ở khu dân cư tích cực tham gia thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch này.

12. Các sở, ban, ngành, đoàn thể khác

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược liên quan đến sở, ngành, đoàn thể mình.

13. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Kế hoạch tổ chức thực hiện Chiến lược phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hà Nội để chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện ở địa phương mình; chủ động huy động, bố trí nguồn lực phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp; vận động toàn dân tích cực tham gia phòng, chống và kiểm soát ma túy; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Công an Thành phố để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- Đ/c Phó TTg Nguyễn Thiện Nhân;
- Đ/c Bộ Trưởng Bộ Công an;
- Đ/c Bộ trưởng Bộ LĐT&XH ;
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Y tế
- Văn phòng Chính phủ;
- VP TTPCTP&MT Bộ CA;
- TT: TƯ, HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- UBND TP ;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành viên BCĐ;
- Đ/c Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã;
- Báo HN. Đài PTTH Hà Nội;
- Cổng TTĐT UBND TP ;
- CVP, PVP Đồn Đình Hồng ;
- VHXX, TH;
- Lưu: VT. Sơn (v.x). (3)

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Bích Ngọc

4/0